

Số: 06 /2018/QĐ-UBND

Bình Phước, ngày 17 tháng 01 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế phối hợp trong quản lý hoạt động ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự trên địa bàn tỉnh Bình Phước

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 96/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định điều kiện về an ninh, trật tự đối với một số ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện;

Căn cứ Thông tư số 42/2017/TT-BCA ngày 20 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 96/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định điều kiện về an ninh, trật tự đối với một số ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện;

Theo đề nghị của Giám đốc Công an tỉnh tại Tờ trình số 140/TTr-CAT-PC64 ngày 20 tháng 12 năm 2017.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này, Quy chế phối hợp trong quản lý ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

Điều 2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Công an tỉnh; Thủ trưởng các sở, ngành, đoàn thể; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

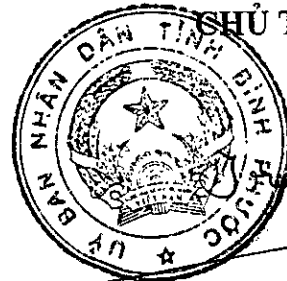
Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 02 tháng 02 năm 2018./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Công an;
- Cục Kiểm tra VBQPPL (BTP);
- TT.TU, TT.HĐND, UBNDTTQVN tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Trung tâm Tin học - Công báo;
- Sở Tư pháp;
- Như Điều 2;
- LĐVP;
- Các Phòng: NC, TH, KT, KSTTHC;
- Lưu: VT, N(qđpl 02).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

SHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Trâm



QUY CHẾ

**Phối hợp trong quản lý hoạt động ngành, nghề đầu tư kinh doanh
có điều kiện về an ninh, trật tự trên địa bàn tỉnh Bình Phước**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 06 /2018/QĐ-UBND
ngày 17 / 01/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước)*

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định về nguyên tắc, nội dung, phương pháp và trách nhiệm phối hợp của các cơ quan trong quản lý Nhà nước đối với hoạt động ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự (viết tắt là ANTT) trên địa bàn tỉnh.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với các sở, ngành tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, tổ chức, cá nhân có liên quan đến công tác quản lý Nhà nước về hoạt động ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT.

Điều 3. Nguyên tắc phối hợp quản lý

1. Tuân thủ quy định của pháp luật về quản lý ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT và các quy định pháp luật có liên quan khác.
2. Công tác phối hợp được thực hiện trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan đã được pháp luật quy định và không làm ảnh hưởng đến hoạt động thuộc các ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT trên địa bàn.
3. Đảm bảo công tác phối hợp quản lý ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT được thực hiện thường xuyên, kịp thời, hiệu quả.

Điều 4. Nội dung phối hợp

1. Tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật đối với hoạt động ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT cho các cơ quan, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân liên quan đến hoạt động đầu tư kinh doanh và thành lập, cấp phép, đăng ký, quản lý ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT.
2. Cung cấp, trao đổi thông tin giữa các cơ quan quản lý nhà nước tham gia thực hiện Quy chế này.

3. Thanh tra, kiểm tra, giám sát hoạt động ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT; phát hiện, xử lý vi phạm đối với các hành vi vi phạm theo thẩm quyền hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền xử lý theo quy định của pháp luật.

4. Tổ chức sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả công tác phối hợp, rút kinh nghiệm và đề xuất, kiến nghị (nếu có).

5. Báo cáo định kỳ việc thực hiện các thủ tục hành chính trong công tác cấp phép, đăng ký, quản lý ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT trên địa bàn tỉnh.

6. Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT trên địa bàn tỉnh; đề xuất, kiến nghị các cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung các văn bản pháp luật liên quan đến hoạt động ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT.

Điều 5. Phương pháp phối hợp

1. Để đảm bảo công tác phối hợp được kịp thời hiệu quả, các cơ quan phối hợp có thể trao đổi thông tin thông qua các hình thức như: trực tiếp gặp gỡ để trao đổi, bằng văn bản hoặc các phương tiện thông tin liên lạc.

2. Đối với từng chuyên đề, vụ việc cụ thể cần huy động sự phối hợp giữa các cơ quan liên quan thì đơn vị chủ trì đoàn công tác liên ngành có trách nhiệm: Bảo đảm tính pháp lý, trình tự, thủ tục và nội dung đối với các chuyên đề, vụ việc; chịu trách nhiệm về kinh phí trong quá trình phối hợp; báo cáo kết quả gửi về Công an tỉnh để tổng hợp.

3. Tổ chức, tham gia họp liên ngành, hội nghị chuyên đề, sơ kết, tổng kết.

Chương II

TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC SỞ, NGÀNH VÀ UBND HUYỆN, THỊ XÃ

Điều 6. Trách nhiệm của Công an tỉnh

1. Là cơ quan đầu mối, chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan trong công tác quản lý nhà nước về ANTT đối với hoạt động ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT trên địa bàn tỉnh Bình Phước; hướng dẫn, đôn đốc các tổ chức, cá nhân liên quan đến hoạt động đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT thực hiện các quy định của pháp luật.

2. Nghiên cứu, đề xuất các chủ trương, biện pháp đảm bảo an ninh, trật tự để tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo các cơ quan, đơn vị phối hợp thực hiện trong công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự. Đề xuất UBND tỉnh có biện pháp chỉ đạo giải quyết kịp thời những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị.

3. Xây dựng kế hoạch triển khai hoặc phối hợp với các cơ quan có liên quan, các cơ quan thông tin đại chúng và các tổ chức, đoàn thể triển khai công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật nhằm nâng cao nhận thức cho các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT.

4. Hướng dẫn và tập huấn công tác đảm bảo an ninh, trật tự cho các cơ sở kinh doanh ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT (*trừ cơ sở kinh doanh dịch vụ bảo vệ*) và hướng dẫn cơ sở kinh doanh xây dựng phương án bảo đảm ANTT.

5. Hướng dẫn, thống nhất việc thẩm định hồ sơ trước khi cấp, thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện về ANTT; thực hiện chế độ hậu kiểm đối với người chịu trách nhiệm về ANTT và các điều kiện thực tế tại cơ sở kinh doanh; sát hạch, cấp chứng chỉ nghiệp vụ bảo vệ và thực hiện công tác phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn, xử lý các hành vi lợi dụng ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT để thực hiện tội phạm và thực hiện hành vi vi phạm pháp luật khác.

6. Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành thực hiện công tác kiểm tra, thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh, xử lý vi phạm về ANTT theo thẩm quyền.

7. Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành tổ chức tốt công tác quản lý và thực hiện thủ tục hành chính liên quan đến công tác bảo đảm ANTT cho tổ chức, cá nhân hoạt động ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT.

8. Sơ kết, tổng kết việc thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về công tác bảo đảm ANTT đối với các ngành, nghề đầu tư kinh doanh.

9. Kiến nghị, đề xuất sửa đổi, bổ sung hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật về ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT.

Điều 7. Trách nhiệm của Sở Kế hoạch và Đầu tư

1. Chỉ định đơn vị trực thuộc làm đầu mối để thực hiện Quy chế này. Phối hợp với Công an tỉnh và các cơ quan liên quan tiến hành kiểm tra hoạt động của các ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT trên địa bàn tỉnh.

2. Phối hợp với Công an tỉnh kiểm tra các cơ sở hoạt động ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT theo nội dung trong hồ sơ đăng ký kinh doanh. Yêu cầu cơ sở tạm dừng kinh doanh khi phát hiện cơ sở không đủ điều kiện theo quy định của pháp luật.

3. Thường xuyên trao đổi, cung cấp thông tin đăng ký doanh nghiệp, thành lập chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của các doanh nghiệp, ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT theo định kỳ (tháng, 06 tháng, 01 năm) hoặc đột xuất khi có đề nghị của Công an tỉnh để phối hợp quản lý.

4. Phối hợp với Công an tỉnh tham mưu UBND tỉnh thực hiện công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện



kiện về ANTT trên địa bàn tỉnh và kiến nghị, đề xuất sửa đổi, bổ sung những quy định không phù hợp với tình hình thực tế.

Điều 8. Trách nhiệm của Sở Tài chính

1. Phối hợp với Công an tỉnh dự toán, quyết toán kinh phí để duy trì hoạt động quản lý ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành.

2. Hướng dẫn việc thu, nộp, quản lý, sử dụng phí thẩm định điều kiện về ANTT và thi sát hạch cấp giấy chứng chỉ nghiệp vụ bảo vệ cho nhân viên dịch vụ bảo vệ.

Điều 9. Trách nhiệm của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

1. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan chức năng thường xuyên tổ chức thanh tra, kiểm tra các hoạt động văn hóa và dịch vụ văn hóa trên địa bàn tỉnh. Tập trung tổ chức kiểm tra các ngành, nghề kinh doanh có điều kiện thuộc thẩm quyền quản lý chuyên ngành văn hóa, thể thao, du lịch và gia đình.

2. Thường xuyên phối hợp thực hiện với cơ quan chủ trì và cơ quan quản lý chuyên ngành về các ngành, nghề kinh doanh có điều kiện về ANTT để thực hiện tốt Điều 3, Điều 4 và Điều 5 của Quy chế này.

3. Chủ động phối hợp cùng các cơ quan liên quan tham mưu UBND tỉnh giải quyết những vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện các nội dung theo Quy chế này.

Điều 10. Trách nhiệm của Sở Công Thương

1. Tham mưu UBND tỉnh xây dựng quy hoạch cấp, điều chỉnh, thu hồi giấy phép các cơ sở kinh doanh khí, vật liệu nổ công nghiệp và tiền chất nổ.

2. Thường xuyên thanh tra, kiểm tra việc chấp hành các quy định của Pháp luật đối với các cơ sở kinh doanh khí, vật liệu nổ công nghiệp và tiền chất nổ trên địa bàn quản lý.

Điều 11. Trách nhiệm của Sở Lao động, Thương binh và Xã hội

1. Hướng dẫn việc thực hiện hợp đồng lao động và an toàn lao động theo quy định của pháp luật đối với các cơ sở hoạt động ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT.

2. Thường xuyên kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về lao động và an toàn lao động trong các cơ sở hoạt động ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT trên địa bàn tỉnh.

Điều 12. Trách nhiệm của Sở Y Tế

1. Thường xuyên thanh tra, kiểm tra, hướng dẫn, giám sát việc thực hiện các tiêu chuẩn, điều kiện và phạm vi được hành nghề đối với các cơ sở kinh doanh dịch vụ xoa bóp massage và dịch vụ thẩm mỹ.

2. Phối hợp với các cơ quan chức năng quản lý chặt chẽ hoạt động của các cơ sở kinh doanh dịch vụ thẩm mỹ, dịch vụ massage trên địa bàn quản lý.

Điều 13. Trách nhiệm của Sở Thông tin và Truyền thông

1. Tăng cường thanh tra, kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật đối với các cơ sở kinh doanh ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT theo thẩm quyền như: Dịch vụ in, kinh doanh các thiết bị gây nhiễu, phá sóng thông tin di động.

2. Thường xuyên cung cấp thông tin với Công an tỉnh về tình hình vi phạm của các cơ sở kinh doanh ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT nhất là các hành vi in ấn các ấn phẩm, tài liệu trái với đạo đức, thuần phong, mỹ tục và các tài liệu trái với quy định của pháp luật.

Điều 14. Trách nhiệm của Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Bình Phước

Chủ trì, phối hợp với cơ quan, đơn vị liên quan thường xuyên tuyên truyền các thông tin, quy định của pháp luật về hoạt động ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT nhằm nâng cao nhận thức, ý thức cảnh giác, tinh thần trách nhiệm của quần chúng nhân dân trong phòng ngừa, đấu tranh với các hành vi vi phạm liên quan đến hoạt động ngành, nghề kinh doanh có điều kiện về ANTT.

Điều 15. Trách nhiệm của các sở, ngành khác có liên quan

1. Ban hành văn bản chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị chức năng thuộc ngành, lĩnh vực được phân công tổ chức thực hiện Quy chế này.

2. Tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật trong lĩnh vực quản lý chuyên ngành có liên quan đến ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT do sở, ngành mình quản lý.

3. Phối hợp với Công an tỉnh thực hiện công tác kiểm tra, thanh tra việc chấp hành các điều kiện về ANTT của các cơ sở kinh doanh có liên quan đến sở, ngành mình quản lý theo thẩm quyền.

4. Kiến nghị, đề xuất sửa đổi, bổ sung hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật về ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT.

Điều 16. Trách nhiệm của UBND các huyện, thị xã

Chỉ đạo các cơ quan chức năng tại địa phương thuộc thẩm quyền quản lý thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn sau:

1. Quản lý nhà nước đối với các ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT theo quy định tại Nghị định số 96/2016/NĐ-CP của Chính phủ và các văn bản pháp luật khác có liên quan theo thẩm quyền.

2. Chỉ đạo các phòng, ban, ngành có liên quan thẩm định các điều kiện kinh doanh trước khi cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với hộ kinh doanh cá thể, Hợp tác xã hoạt động ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT.

3. Phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh, ngăn chặn, xử lý tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật khác liên quan đến hoạt động thuộc các ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT tại địa phương.

4. Thực hiện chế độ thông tin báo cáo định kỳ hoặc đột xuất và kiến nghị, đề xuất sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật về ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 17. Trong quá trình tổ chức thực hiện Quy chế này, nếu có khó khăn, vướng mắc, hoặc chưa phù hợp với tình hình thực tế, các cơ quan, đơn vị phản ánh bằng văn bản về UBND tỉnh (qua Công an tỉnh) để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét để sửa đổi, bổ sung Quy chế cho phù hợp./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Trâm